

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN NAM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày: 18/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM – TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Sơn Hùng - Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Thiên Anh Khoa - Bí thư xã đoàn Phước Ninh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Thuận Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở UBND xã Ph huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

PHẠM PHỤNG TÔ N, sinh ngày 17 tháng 02 năm 1997 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn L, xã Ph, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Phụng Q và bà Nguyễn Thị Bích V; không có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 25/11/2014 bị Công an huyện T xử phạt hành chính 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Cần sa), đến nay N chưa nộp phạt; bị cáo bị tạm giữ ngày 15/01/2018, tạm giam ngày 18/01/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. (Có mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn B, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. Anh Phạm Thái S, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm: 2000; nơi cư trú: Thôn Nh, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Phụng Tô N không có nghề nghiệp ổn định, khoảng tháng 7/2017 N thuê nhà trọ của bà Trần Thị Kim Y ở thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Minh H. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/01/2018, khi N và H đang ở phòng trọ thì Lê Văn B điều khiển xe máy BKS 85E1-110.65 chở Phạm Thái S đến tìm N để mua ma túy đá; B ở ngoài đứng chờ, S đi vào phòng trọ hỏi N “Có đồ không” tức là có ma túy không đồng thời đưa N 300.000 đồng tiền để mua ma túy đá, N nhận tiền rồi nói “Chờ tao xiu, lát tao cầm ra rồi anh em đi chơi chung luôn”, nghe vậy S đi ra ngoài để B điều khiển xe máy chở đi nơi khác đứng chờ. Lúc này H nói với N “Nói tui nó chờ xiu mua giùm em 02 hũ trà sữa luôn” nên N gọi điện thoại kêu B quay lại dừng xe ở đường đi trước cửa phòng trọ; N cầm 04 tép ma túy và 50.000 đồng (Từ tiền S mới đưa) đi ra đưa cho S 01 tép ma túy, S nhận ma túy rồi cất vào trong túi quần, sau đó N nói với B “Mua giùm tao 02 hũ trà sữa”, N chưa kịp đưa 50.000 đồng cho B thì Công an huyện T phối hợp Công an xã C bắt quả tang. Lúc thấy Công an đến bắt quả tang, N ném 03 tép ma túy đá đang cầm trên tay xuống đất ngay dưới chân nhưng bị phát hiện thu giữ, đồng thời bị tạm giữ 50.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia 6300; kiểm tra trong người Phạm Thái S phát hiện tạm giữ 01 tép ma túy đá và 01 điện thoại di động hiệu masstel; tạm giữ của Lê Văn B 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy j7 và 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius BKS 85F1- 110.65.

Lúc 15 giờ 00 cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của N, phát hiện và tạm giữ: 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, các dụng cụ phục vụ việc phân chia, đóng gói, sử dụng ma túy đá (03 kéo bằng kim loại màu trắng dài 16 cm, 10cm, 8,4 cm, 01 quẹt ga màu trắng đầu quẹt gắn ống kim loại dài 3 cm, 02 ống nhựa màu trắng dài 4,5 cm có một đầu nhọn, 02 túi ny lon màu trắng kích thước (2,5x0,8) cm, (1,8x1) cm), 01 bốp da màu nâu bên trong có: 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Phụng Tô N và 750.000 đồng.

Quá trình điều tra làm rõ: N thường mua ma túy đá của một người bạn tên Hu ở xã V, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận rồi bán cho các con nghiện ở xã C và một ít để sử dụng. Khoảng 19 giờ ngày 14/01/2018 N đã mượn xe máy của bạn đi vào khu vực nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận để mua 04 tép ma túy đá của H rồi mang về phòng trọ cất giữ.

Ngoài ra, từ tháng 7/2017 đến trước khi bị bắt N còn nhiều lần bán ma túy cho Phạm Thái S, Lê Văn B, Nguyễn Trần Ái Q tại phòng trọ nhưng không thu được tang vật.

Ngày 15/01/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định loại chất ma túy, trọng lượng của các chất nghi ma túy thu giữ được (Gồm 04 gói: 01 gói thu giữ được trong người S, 03 gói thu giữ của N khi bị bắt quả tang).

Tại bản kết luận giám định số 565/C54B ngày 17/01/2018 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói

nilon hàn kín (Thu của Phạm Thái Sơn) gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,0590 gam, loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nilon hàn kín (Thu của Phạm Phụng Tô Nuy) gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,3330 gam, loại Methamphetamine. Tổng trọng lượng chất ma túy là Methamphetamine là 0,3920gam.

Phân viện kỹ thuật hình sự tại TP. Hồ Chí Minh hoàn lại Mẫu sau giám định có trọng lượng gói 565/M2: 0,1920 gam được niêm phong.

Vật chứng thu giữ, sau khi được phân loại cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chị Nguyễn Thị Minh H số tiền 500.000 đồng, là tiền riêng của H trong số tiền thu giữ 750.000 đồng; trả cho Phạm Thái S 01 điện thoại di động hiệu masstel; trả cho Lê Văn B 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy j7; trả cho bà Lê Thị L (Mẹ ruột của Lê Văn B) 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius BKS 85F1- 110.65.

Tại bản Cáo trạng số: **08/CT-VKSTN ngày 23/3/2018** của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Phạm Phụng Tô N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Phụng Tô N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Phụng Tô N mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 0,1920 gam ma túy sau giám định được niêm phong trong gói 565/M2; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; các dụng cụ phục vụ việc phân chia, đóng gói, sử dụng ma túy đá (Gồm: 03 kéo bằng kim loại màu trắng dài 16cm, 10cm, 8,4cm; 01 quẹt ga màu trắng đầu quẹt gắn ống kim loại dài 3cm; 02 ống nhựa màu trắng dài 4,5cm có một đầu nhọn; 02 túi ny lon màu trắng kích thước (2,5 x 0,8)cm, (1,8 x 1)cm); 01 bốp da màu nâu.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động NoKia 6300 của Phạm Phụng Tô N là công cụ phạm tội; số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) của N do phạm tội mà có, hiện đang gửi vào tài khoản số: 3949.0.9056313.00000 của Cơ quan điều tra tại Kho bạc nhà nước huyện T.

Trả cho Phạm Phụng Tô N 01 Chứng minh nhân dân số 0264488613 mang tên Phạm Phụng Tô N.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Phụng Tô Nuy biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Phụng Tô N khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/01/2015 tại trước nhà trọ của bà Trần Thị Kim Y ở thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận bị cáo có bán 01 tép ma túy đá cho Phạm Thái S, với số tiền 300.000 đồng. Sau khi bán ma túy đá cho S thì Công an huyện T phối hợp Công an xã C bắt quả tang, lúc này bị cáo ném 03 tép ma túy đá còn lại đang cầm trên tay xuống đất nhưng bị phát hiện thu giữ cùng với 50.000 đồng và 01 điện thoại di động NoKia 6300. Qua giám định 04 tép ma túy đá nêu trên có trọng lượng 0,3920 gam, có chứa Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, ND 82/2013/ND-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ (Theo Kết luận giám định số: 565/C54B ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh). Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phạm Phụng Tô N về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Ngoài lần phạm tội này, ngày 25/11/2014 bị cáo Phạm Phụng Tô N đã bị Công an huyện T xử phạt hành chính 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Cần sa), đến nay bị cáo chưa nộp phạt. Chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về biện pháp tư pháp: Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 0,1920 gam ma túy sau giám định được niêm phong trong gói 565/M2; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; các dụng cụ phục vụ việc phân chia, đóng gói, sử dụng ma túy đá (Gồm: 03 kéo bằng kim loại màu trắng dài 16cm, 10cm, 8,4cm; 01 quẹt ga màu trắng đầu quẹt gắn ống kim loại dài 3cm; 02 ống nhựa màu trắng dài 4,5cm có một đầu nhọn; 02 túi ny lon màu trắng kích thước (2,5 x 0,8)cm, (1,8 x 1)cm); 01 bóp da màu nâu. **Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:** 01 điện thoại di động NoKia 6300 mà bị cáo Phạm Phụng Tô N sử dụng làm công cụ phạm tội; số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) của bị cáo N do phạm tội mà có, hiện đang gửi vào tài khoản số: 3949.0.9056313.00000 của cơ quan điều tra tại Kho bạc nhà nước huyện T. Trả cho Phạm Phụng Tô N 01 Chứng minh nhân dân số 0264488613 mang tên Phạm Phụng Tô N là phù hợp.

Đối với những lần trước đó mà bị cáo N đã bán ma túy cho các đối tượng Phạm Thái S, Lê Văn B, Nguyễn Trần Ái Q nhưng do không thu được vật chứng, không xác định được trọng lượng, loại chất ma túy nên không có cơ sở để xác định bị cáo N phạm tội lần này nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với Phạm Thái S, Lê Văn B là những người mua 01 tép ma túy có trọng lượng 0,0590 gam để sử dụng bị bắt quả tang, hành vi của S, B không đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Cơ quan điều tra không truy cứu mà ra Quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với người tên H bán ma túy cho bị cáo N, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa làm rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục làm rõ, xử lý sau là có cơ sở.

Đối với xe máy BKS 85E1-110.65 chủ sở hữu là bà Lê Thị L, bà L không biết việc Lê Văn B lấy xe của mình làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho bà L là đúng pháp luật.

Đối với bà Trần Thị Kim Y chủ nhà trọ, Nguyễn Thị Minh H bạn gái của bị cáo N không biết bị cáo N tàng trữ, mua bán ma túy tại phòng trọ nên Cơ quan điều tra không truy cứu là có cơ sở.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã trả lại cho Phạm Thái S 01 điện thoại di động hiệu masstel, trả cho Lê Văn B 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy j7 và trả lại cho Nguyễn Thị Minh H số tiền 500.000 đồng là phù hợp.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Phụng Tô N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Phụng Tô N 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2018.

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 0,1920 gam ma túy sau giám định được niêm phong trong gói 565/M2; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; các dụng cụ phục vụ việc phân chia, đóng gói, sử dụng ma túy đá (Gồm: 03 kéo bằng kim loại màu trắng dài 16cm, 10cm, 8,4cm; 01 quẹt ga màu trắng đầu quẹt gắn ống kim loại dài 3cm; 02 ống nhựa màu trắng dài 4,5cm có một đầu nhọn; 02 túi ny lon màu trắng kích thước (2,5 x 0,8)cm, (1,8 x 1)cm); 01 bóp da màu nâu.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động NoKia 6300 và số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Ủy nhiệm chi số: 30 ngày 30 tháng 3 năm 2018 tại Kho bạc Nhà nước huyện Thuận Nam.

Trả cho bị cáo Phạm Phụng Tô N 01 Chứng minh nhân dân số 0264488613 mang tên Phạm Phụng Tô N

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14.

Buộc bị cáo Phạm Phụng Tô N phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 18/4/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thuận Nam;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện Thuận Nam;
- CC T.H.A dân sự huyện Thuận Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến